

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2017/HSST
Ngày 26-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;
2. Ông Phạm Minh Hiếu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2017/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2017/HSST-QĐ ngày 11 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Vĩnh Ch, sinh năm 1988 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm T L, xã T L, huyện T K, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Chợ K8, xã L B, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Vĩnh L, sinh năm 1962 và bà Thái Thị Th, sinh năm 1953; bị cáo có 04 anh chị em ruột, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 2013; có vợ Hoàng Thị Huyền Tr, sinh năm 1994, có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/12/2017, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Trần Văn Ph, sinh năm 1990; thường trú: Xóm S, phường Ngh H, thị xã C L, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Đường số 11 H H N, phường L B, Quận Ch, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Cao Bình M, sinh năm 1995; thường trú: Số 1/11 khu phố T Ph 1, phường T B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1998; thường trú: Thôn Đ V, xã Th Ng, huyện Th L, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Khu phố Đ T, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Vĩnh Ch bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 11 năm 2017, loại ma túy Ch sử dụng là Heroin. Ngày 14/12/2017 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Ch bắt xe ôm đến vòng xoay T H thuộc thành phố B H, tỉnh Đồng Nai để mua ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 500.000 đồng được 05 gói nilon hàn kín. Sau khi mua ma túy, Ch bỏ vào gói thuốc lá hiệu 555, để vào túi quần và đến quán cà phê “C Ch Nh” thuộc khu phố T A, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn Ph điện thoại cho Ch để rủ đi mời đám cưới thì Ch đồng ý. Ph điều khiển xe mô tô biển số 37S1-026.36 đến quán cà phê “C Ch Nh”, tại đây Ph giao xe mô tô biển số 37S1-026.36 cho Ch điều khiển. Khi cả hai đi đến gần trạm thu phí B Th thuộc khu phố T A, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương thì Ch đưa cho Ph gói thuốc lá hiệu 555 để giữ dùm. Lúc này, Công an phường T Đ H tuần tra phát hiện Ch và Ph có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì Ch tăng ga định bỏ chạy nên Ph đánh rơi gói thuốc hiệu 555 xuống đường. Lúc này, Công an phường T Đ H dẫn Ph quay lại nhặt gói thuốc hiệu 555 và kiểm tra bên trong có chứa 05 gói nilon chứa tinh thể màu trắng, Ch khai nhận là của Ch. Ngoài ra, kiểm tra trong bóp của Ph có 01 gói nilon hàn kín bên trong chứa chất tinh bột màu trắng nên Công an phường T Đ H lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tang vật tạm giữ: 01 xe mô tô SH150i màu đen biển số 37S1-026.36; 01 gói giấy bạc hàn kín bên trong chứa tinh bột màu trắng thu giữ của Phước (M1); 02 gói nilon màu đen hàn kín bọc 02 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng (M2-1) và 03 gói nilon màu vàng bọc 03 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng (M2-2) thu giữ trong gói thuốc lá hiệu 555 của Chí.

Căn cứ kết luận giám định số 570/GĐ-PC54 ngày 19/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Chất màu trắng có trong gói giấy bạc (M) trọng lượng 0,0286g; chất màu trắng trong 02 gói giấy bạc (M2-1) trọng lượng 0,5457g và chất màu trắng trong 03 gói giấy bạc (M2-2) trọng lượng 0,4699g là Heroin.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định số 570/GĐ-PC54 ngày 19/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Chí tại khu vực vòng xoay T H, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai (không rõ nhân thân, lai lịch) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Trần Văn Ph không biết Ch vận chuyển ma túy trong gói thuốc lá hiệu 555 nên đủ cơ sở xử lý. Riêng ma túy thu giữ trong bóp của Ph có trọng lượng 0,0286g không đủ xử lý hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng. Đối với 01 xe mô tô SH 150i màu đen biển số 37S1-026.36 của Ph đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An trả lại xe lại cho Ph.

Cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Vĩnh Ch về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã

Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh Ch từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 14/12/2017 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Vĩnh Ch bắt xe ôm đến vòng xoay T H thuộc thành phố B H, tỉnh Đồng Nai để mua ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 500.000 đồng được 05 gói nilon hàn kín. Sau khi mua ma túy, Ch bỏ vào gói thuốc lá hiệu 555, để vào túi quần và đến quán cà phê “C Ch Nh” thuộc khu phố T A, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn Ph điện thoại cho Ch để rủ đi mời đám cưới thì Ch đồng ý. Ph điều khiển xe mô tô biển số 37S1-026.36 đến quán cà phê “C Ch Nh”, tại đây Ph giao xe mô tô biển số 37S1-026.36 cho Ch điều khiển. Khi cả hai đi đến gần trạm thu phí B Th thuộc khu phố T A, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương thì Ch đưa cho Ph gói thuốc lá hiệu 555 để giữ dùm. Lúc này, Công an phường T Đ H tuần tra phát hiện Ch và Ph có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì Ch tăng ga định bỏ chạy nên Ph đánh rơi gói thuốc hiệu 555 xuống đường. Lúc này, Công an phường T Đ H dẫn Ph quay lại nhặt gói thuốc hiệu 555 và kiểm tra bên trong có chứa 05 gói nilon chứa tinh thể màu trắng, Ch khai nhận là của Ch. Ngoài ra, kiểm tra trong bóp của Ph có 01 gói nilon hàn kín bên trong chứa chất tinh bột màu trắng nên Công an phường T Đ H lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Căn cứ kết luận giám định số 570/GĐ-PC54 ngày 19/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Chất màu trắng có trong gói giấy bạc (M1) trọng lượng 0,0286g; chất màu trắng trong 02 gói giấy bạc (M2-1) trọng lượng 0,5457g và chất màu trắng trong 03 gói giấy bạc (M2-2) trọng lượng 0,4699g là Heroin.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”

Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Nguyễn Vĩnh Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Vĩnh Ch về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (14/12/2017) là thời điểm Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 chưa có hiệu lực pháp luật đồng thời theo hướng dẫn tại Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14 thì khung hình phạt của tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nặng hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng những quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Để có ma túy sử dụng mà bị cáo đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy; ma túy là tiền đề của các tội trộm cắp, cướp giật, giết người và nhiều tội phạm khác. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đang ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết về tác hại của ma túy và đang ra sức phòng chống. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và là người nghiện ma túy.

[4] Về xử lý vật chứng: Xét 01 (một) phong bì niêm phong số 570/PC54 có chứa Heroin, trọng lượng sau giám định 0,9698g, là vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ch tại khu vực vòng xoay T H, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai (không rõ nhân thân, lai lịch) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau. Đối với Trần Văn Ph không biết Ch vận chuyển ma túy trong gói thuốc lá hiệu 555 nên đủ cơ sở xử lý. Riêng ma túy thu giữ trong bóp của Ph có trọng lượng 0,0286g không đủ xử lý hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng và đối với 01 xe mô tô SH150i màu đen biển số 37S1-026.36 của Ph đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An trả lại xe lại cho Ph là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt và xử lý vật chứng. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vĩnh Ch phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh Ch 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 570/PC54 có chứa Heroin, trọng lượng sau giám định 0,9698g.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Vĩnh Ch phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương (01);
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- UBND xã T L (01);
- Bị cáo (01);
- Những người tham gia tố tụng (01);
- Lưu: Hồ sơ, VP (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Võ Ngọc Công